

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH**

(Đề có 02 trang)

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2025 – 2026**

Môn: Giáo dục công dân - Lớp 6

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Mã đề 401

I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm).

Câu 1. Tình huống nào sau đây có nguy cơ cao gây đuối nước cho trẻ em?

- A. Bạn T cùng gia đình đi du lịch biển và mặc áo phao đầy đủ.
- B. Bạn H và Q chơi đùa gần sông không có biển cảnh báo nguy hiểm.
- C. Bạn N được bố mẹ dạy bơi và luôn có người lớn giám sát.
- D. Lớp 6B tổ chức cho học sinh đi bơi tại hồ bơi có nhân viên hướng dẫn và cứu hộ.

Câu 2. Tình huống nào sau đây có thể gây nguy hiểm do điện giật cho trẻ em?

- A. Bé Q không chơi hoặc đến gần ổ điện và các thiết bị điện ở trong nhà.
- B. Bố mẹ lắp đặt thiết bị che chắn an toàn cho ổ điện trong phòng của T.
- C. Bạn H dùng tay ướt chạm vào ổ điện khi đang xem phim hoạt hình.
- D. Gia đình sử dụng các thiết bị điện có thông tin, nguồn gốc rõ ràng.

Câu 3. Tình huống nào sau đây tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông cho trẻ em?

- A. Bạn E tham gia giao thông luôn đội mũ bảo hiểm và tuân thủ luật lệ.
- B. Bạn G tự ý băng qua đường mà không quan sát hai bên.
- C. Gia đình hướng dẫn bé H cách đi xe đạp an toàn, đúng quy định.
- D. Trường học tổ chức buổi tuyên truyền về an toàn giao thông cho học sinh.

Câu 4. Việc làm nào sau đây có thể gây bỏng cho trẻ em?

- A. Chơi với bật lửa, diêm.
- B. Tránh xa bếp nóng.
- C. Không sờ vào ấm nước sôi.
- D. Học cách xử lý khi bị bỏng.

Câu 5. Hậu quả của tình huống nguy hiểm đối với trẻ em là

- A. bị thương, ảnh hưởng sức khỏe.
- B. vui chơi thoải mái hơn.
- C. có thêm kinh nghiệm.
- D. có thêm nhiều bạn.

Câu 6. Chơi gần ao, hồ, sông, suối có thể dẫn đến hậu quả nào dưới đây?

- A. Được khen vì dũng cảm.
- B. Dễ bị đuối nước.
- C. Biết bơi nhanh hơn.
- D. Khỏe mạnh hơn.

Câu 7. Đi theo người lạ có thể gây ra hậu quả gì dưới đây?

- A. Được cho quà.
- B. Được đưa đi chơi.
- C. Bị lừa gạt hoặc bắt cóc.
- D. Có thêm người quen.

Câu 8. Nếu gặp hỏa hoạn, em cần gọi đến số điện thoại đường dây nóng là

- A. 111
- B. 112
- C. 114
- D. 115

Câu 9. Tiết kiệm là

- A. sử dụng hợp lý, tránh lãng phí.
- B. chỉ giữ tiền, không tiêu dùng.
- C. không dùng gì cả.
- D. chi tiêu tùy ý.

Câu 10. Việc làm nào thể hiện là người có ý thức tiết kiệm điện?

- A. Bật điện dù không dùng đến.
- B. Tắt điện khi ra khỏi phòng.
- C. Không bật đèn ngay cả khi trời tối.
- D. Bật điều hoà khi không ở nhà.

Câu 11. Hành vi nào sau đây thể hiện là tiết kiệm nước?

- A. Mở vòi nước rồi để chảy tự do.
- B. Dùng nước xong không khóa vòi.
- C. Khóa chặt vòi nước khi không sử dụng.
- D. Dùng nước uống để té vào bạn khác.

Câu 12. Biểu hiện của tiết kiệm tiền là

- A. mua mọi thứ mình thích.
- B. tiêu dùng hợp lý, đúng mục đích.
- C. vay mượn để tiêu dùng.
- D. tiêu hết tiền ngay khi có.

Câu 13. Hành động nào dưới đây thể hiện tiết kiệm thời gian?

- A. Làm việc đúng giờ, không trì hoãn.
- B. Chơi game suốt ngày.
- C. Đi học muộn.
- D. Lãng phí thời gian rảnh.

Câu 14. Tiết kiệm tiền mang lại lợi ích nào dưới đây?

- A. Mua sắm tự do không cần suy nghĩ.
- B. Làm cuộc sống trở nên khó khăn hơn.
- C. Tiêu tiền không cần tính toán.
- D. Chủ động cho các khoản chi tiêu lớn

Câu 15. Việc làm nào dưới đây góp phần thực hiện tiết kiệm ở trường học?

- A. Viết, vẽ bậy ra bàn ghế.
- B. Giữ gìn thiết bị, đồ dùng học tập.
- C. Làm hỏng dụng cụ học tập.
- D. Xé giấy vứt ra nền lớp.

Câu 16. Lan luôn tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi lớp và nhắc các bạn giữ gìn bàn ghế. Việc làm của Lan cho thấy

- A. Lan tiết kiệm, sống có trách nhiệm.
- B. Lan thích nhắc nhở người khác.
- C. Lan làm việc không cần thiết.
- D. Lan muốn được người khác khen.

Câu 17. Theo Hiến pháp năm 2013, công dân Việt Nam là người có

- A. quyền và nghĩa vụ không tách rời.
- B. chỉ có quyền.
- C. chỉ có nghĩa vụ.
- D. không có quyền và nghĩa vụ.

Câu 18. Quốc tịch của một người **không** được ghi nhận ở giấy tờ nào sau đây?

- A. Căn cước công dân.
- B. Thẻ bảo hiểm y tế.
- C. Hộ chiếu.
- D. Giấy khai sinh

Câu 19. Việc thực hiện quyền trẻ em có ý nghĩa gì dưới đây?

- A. Giúp trẻ em được phát triển toàn diện và được bảo vệ.
- B. Giúp trẻ em không cần thực hiện bổn phận của mình.
- C. Khiến trẻ em trở nên ỷ lại, phụ thuộc vào người khác.
- D. Cho phép trẻ em không cần tuân thủ nội quy, quy định.

Câu 20. Hành vi nào sau đây là thực hiện đúng quyền trẻ em?

- A. Không cho trẻ đi khám bệnh khi bị ốm.
- B. Bắt trẻ làm việc nặng nhọc.
- C. Đánh đập, ngược đãi trẻ em.
- D. Cho trẻ em đi học đầy đủ.

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm).

Câu 1 (3,0 điểm). *Đọc thông tin và trả lời câu hỏi:*

Khi đang thảo luận với Mai trong giờ ra chơi, An nói: “Chỉ cần sống ở Việt Nam thì đều là công dân Việt Nam.”

a) Khái niệm công dân được hiểu như thế nào? Theo em, căn cứ để xác định công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là gì?

b) Em có đồng ý với ý kiến của An không? Vì sao?

Câu 2 (2,0 điểm). *Đọc thông tin và thực hiện các yêu cầu:*

Nam là học sinh lớp 6. Sáng chủ nhật, khi bố mẹ nhờ Nam cùng dọn dẹp nhà cửa và chuẩn bị bữa cơm gia đình, Nam từ chối và nói: “Con còn nhỏ nên cần được chăm sóc, không phải làm gì cả.”

Theo em, cách hiểu của Nam là đúng hay sai? Vì sao? Dựa vào kiến thức về Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, em hãy nêu 02 việc làm cụ thể mà bản thân đã thực hiện, thể hiện trách nhiệm với gia đình.

-----**HẾT**-----

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH**

**HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2025 – 2026
Môn: Giáo dục công dân – Lớp 6**

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm). Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm. Tổng điểm 20 câu là 5,0 điểm.

Câu Mã đề	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
401	B	C	B	A	A	B	C	C	A	B
	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	C	B	A	D	B	A	A	B	A	D

Câu Mã đề	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
402	B	C	D	D	B	D	C	B	A	C
	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	C	D	C	C	C	D	A	D	D	C

II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm).

Câu	Lời giải sơ lược	Điểm
Câu 1 (3,0 điểm)	Đọc thông tin và trả lời câu hỏi: Khi đang thảo luận với Mai trong giờ ra chơi, An nói: “Chỉ cần sống ở Việt Nam thì đều là công dân Việt Nam.” a) Khái niệm công dân được hiểu như thế nào? Theo em, căn cứ để xác định công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là gì? b) Em có đồng ý với ý kiến của An không? Vì sao?	3,0
	a) Nêu khái niệm công dân và căn cứ xác định công dân nước CHXHCN Việt Nam. - Công dân là người dân của một nước, có các quyền và nghĩa vụ được pháp luật quy định và bảo đảm thực hiện. - Căn cứ xác định: Quốc tịch là căn cứ xác định công dân của một nước, thể hiện mối quan hệ pháp lý giữa Nhà nước và công dân đó. Công dân nước CHXHCN Việt Nam là người có quốc tịch Việt Nam.	0,5
	b) Nêu ý kiến của mình và giải thích - Em không đồng ý với ý kiến của An. - Giải thích: + Việc sống ở Việt Nam chỉ là cư trú, không phải là điều kiện đủ để trở thành công dân Việt Nam. + Sống trên lãnh thổ Việt Nam còn có những người là người nước ngoài mang quốc tịch nước khác hoặc người không quốc tịch đang sinh sống, làm việc nhưng họ không phải là công dân Việt Nam.	0,5
		0,5
		0,5

Câu	Lời giải sơ lược	Điểm
	+ Một người chỉ được coi là công dân Việt Nam khi họ mang quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch (do quan hệ huyết thống, nuôi dưỡng hoặc được nhập quốc tịch). <i>(GV vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, chấp nhận các cách diễn đạt khác nhau, hợp lý với yêu cầu bài học để cho điểm học sinh).</i>	0,5
Câu 2 (2,0 điểm)	<i>Đọc thông tin và thực hiện các yêu cầu:</i> Nam là học sinh lớp 6. Sáng chủ nhật, khi bố mẹ nhờ Nam cùng dọn dẹp nhà cửa và chuẩn bị bữa cơm gia đình, Nam từ chối và nói: “Con còn nhỏ nên cần được chăm sóc, không phải làm gì cả.” Theo em, cách hiểu của Nam là đúng hay sai? Vì sao? Dựa vào kiến thức về Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, em hãy nêu 02 việc làm cụ thể bản thân đã thực hiện, thể hiện trách nhiệm với gia đình.	2,0
	- Nam hiểu như thế là sai.	0,5
	- <i>Giải thích:</i>	
	+ Trẻ em, học sinh có quyền được chăm sóc, học tập, vui chơi, nhưng cũng có bổn phận và trách nhiệm phù hợp với lứa tuổi.	0,5
	+ Trong gia đình, học sinh cần biết vâng lời ông bà, cha mẹ, chăm học, lễ phép và phụ giúp những việc vừa sức.	0,5
	- Bản thân em nên: (nêu 2 việc làm đúng, 0,25 điểm/ý đúng) + Tự giác học bài, làm bài đầy đủ; + Chăm sóc bố mẹ khi bố mẹ ốm; + Giúp đỡ bố mẹ nấu cơm, rửa bát hoặc chăm sóc em nhỏ... <i>(* Lưu ý: GV căn cứ vào thực tế bài làm của HS để chấm điểm linh hoạt: cho điểm tối đa các biểu hiện hành vi khác ngoài gợi ý nếu đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với lứa tuổi và không vi phạm chuẩn mực đạo đức, pháp luật. HS có thể dựa vào bài Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, hoặc bài Quyền cơ bản của trẻ em để làm đều đúng).</i>	0,5

-----HẾT-----